

**1. MÔN TOÁN 7 – TUẦN 5**

**LUYỆN TẬP**

**Bài tập 47 :**

a) Từ đẳng thức  $6 \cdot 63 = 9 \cdot 42$  ta có các tỉ lệ thức

$$\frac{6}{9} = \frac{42}{63} ; \frac{63}{9} = \frac{42}{6} ; \frac{6}{42} = \frac{9}{63} ; \frac{9}{6} = \frac{63}{42}$$

b) Từ đẳng thức  $0,24 \cdot 1,61 = 0,84 \cdot 0,64$

$$\frac{0,24}{0,84} = \frac{0,64}{1,61} ; \frac{1,61}{0,84} = \frac{0,64}{0,24} ; \frac{0,24}{0,64} = \frac{0,84}{1,61} ; \frac{0,84}{0,24} = \frac{1,61}{0,64}$$

**Bài tập 48 :**

Từ tỉ lệ thức  $\frac{-15}{5,1} = \frac{-35}{11,9}$  ta có được các tỉ lệ thức

$$\frac{11,9}{5,1} = \frac{-35}{-15} ; \frac{-15}{-35} = \frac{5,1}{11,9} ; \frac{5,1}{-15} = \frac{11,9}{-35}$$

**Bài tập 49 :**

a) Ta có :  $3,5 \cdot 21 = 73,5$  và  $5,25 \cdot 14 = 73,5$

$$\text{Vậy } 3,5 \cdot 21 = 5,25 \cdot 14 \Rightarrow \frac{3,5}{5,25} = \frac{14}{21}$$

b) Ta có:  $39\frac{3}{10} \cdot 3,5 = 137,55$  và  $52\frac{2}{5} \cdot 2,1 = 110,04$

$$\text{Vì } 137,55 \neq 110,04 \Rightarrow 39\frac{3}{10} \cdot 3,5 \neq 52\frac{2}{5} \cdot 2,1$$

Vậy tỉ số trên không lập được tỉ lệ thức

c) Ta có  $6,51 \cdot 7 = 45,57$  và  $15,19 \cdot 3 = 45,57$

$$\text{Vậy } 6,51 \cdot 7 = 15,19 \cdot 3 \Rightarrow \frac{6,51}{15,19} = \frac{3}{7}$$

d) Ta có:  $-7 \cdot (-0,5) = 3,5$  và  $4\frac{2}{3} \cdot 0,9 = 4,2$

$$\text{Vì } 3,5 \neq 4,2 \Rightarrow -7 \cdot (-0,5) \neq 4\frac{2}{3} \cdot 0,9$$

Vậy tỉ số trên không lập được tỉ lệ thức

**Bài tập 50 :**

$3\frac{1}{2}$	14	6	-0,84	9,17	0,3	$1\frac{1}{3}$							
<b>B</b>	<b>I</b>	<b>N</b>	<b>H</b>	<b>T</b>	<b>H</b>	<b>U</b>	<b>Y</b>	<b>É</b>	<b>U</b>	<b>L</b>	<b>U</b>	<b>Ợ</b>	<b>C</b>
	-63		-25		-25		$4\frac{1}{5}$		$\frac{3}{4}$		-0,84		16

**Bài tập 51 :**

Với 4 số 1,5 ; 2 ; 3,6 ; 4,8 ta lập được tỉ lệ thức sau

Ta có :  $1,5 \cdot 4,8 = 7,2$  và  $2 \cdot 3,6 = 7,2$

$$\text{Vậy } 1,5 \cdot 4,8 = 2 \cdot 3,6 \text{ suy ra } \frac{1,5}{2} = \frac{3,6}{4,8} ; \frac{4,8}{2} = \frac{3,6}{1,5} ; \frac{1,5}{3,6} = \frac{2}{4,8} ; \frac{2}{1,5} = \frac{4,8}{3,6}$$

**§8. TÍNH CHẤT DÃY TỈ SỐ BẰNG NHAU**

**1. Tính chất của dãy tỉ số bằng nhau:**

21 Cho tỉ lệ thức  $\frac{2}{4} = \frac{3}{6}$

$$\frac{2+3}{4+6} = \frac{5}{10} = \frac{2}{4} = \frac{3}{6} \text{ và } \frac{2-3}{4-6} = \frac{-1}{2} = \frac{1}{2} = \frac{2}{4} = \frac{3}{6}$$

Ta có:

$$\boxed{\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{a+c}{b+d} = \frac{a-c}{b-d}} \quad (b \neq \pm d)$$

**Ví dụ :** Tìm x , y biết

a)  $\frac{x}{3} = \frac{y}{7}$  và  $x + y = 20$

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:

$$\frac{x}{3} = \frac{y}{7} = \frac{x+y}{3+7} = \frac{20}{10} = 2$$

$$\frac{x}{3} = 2 \Rightarrow x = 3 \cdot 2 = 6$$

$$\frac{y}{7} = 2 \Rightarrow y = 7 \cdot 2 = 14$$

Vậy  $x = 6, y = 14$

b)  $\frac{x}{2} = \frac{y}{5}$  và  $x - y = -15$

Áp dụng tính chất dãy tỉ số bằng nhau ta có:

$$\frac{x}{2} = \frac{y}{5} = \frac{x-y}{2-5} = \frac{-15}{-3} = 5$$

$$\frac{x}{2} = 5 \Rightarrow x = 2 \cdot 5 = 10$$

$$\frac{y}{5} = 5 \Rightarrow y = 5 \cdot 5 = 25$$

Vậy  $x = 10, y = 25$

Tính chất trên còn được mở rộng

Từ dãy tỉ số bằng nhau  $\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{e}{f}$  ta suy ra

$$\boxed{\frac{a}{b} = \frac{c}{d} = \frac{e}{f} = \frac{a+c+e}{b+d+f} = \frac{a-c+e}{b-d+f}}$$

**2. Chú ý :**

Khi có dãy tỉ số  $\frac{a}{2} = \frac{b}{3} = \frac{c}{5}$  ta nói các số a, b , c tỉ lệ với các số 2; 3 ; 5

Ta cũng viết  $a : b : c = 2 : 3 : 5$

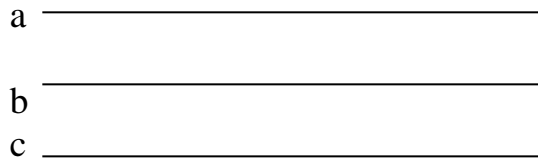
22

Gọi a ; b ; c là số học sinh ba lớp 7A ; 7B ; 7C tỉ lệ với 8 ; 9 ; 10 ta có  $\frac{a}{8} = \frac{b}{9} = \frac{c}{10}$

**LUYỆN TẬP**

**Bài 44 :**

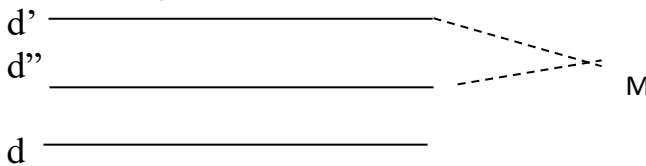
a)



b)  $a // b$  và  $c // a$  thì  $c // b$  vì theo tính chất 3

c) Hai đường thẳng phân biệt cùng song song với đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau

**Bài 45 :** ( sgk tr 98)



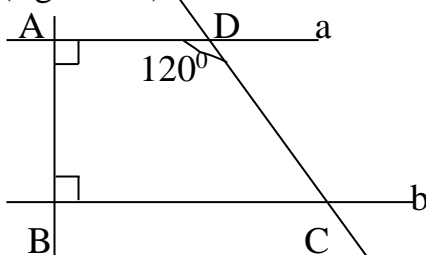
b) Suy ra  $d' // d''$

\* Nếu  $d'$  cắt  $d''$  tại điểm  $M$  thì  $M$  không thể nằm trên  $d$  vì Nếu  $M \in d$  thì  $M$  là giao điểm của  $d$  và  $d'$ , điều này trái với cách vẽ là  $d' // d$

\* Qua điểm  $M$  nằm ngoài  $d$ , vừa có  $d' //$ , vừa có  $d'' // d$  thì trái với tiên đề Ơclit. Vì qua một điểm nằm ngoài 1 đường thẳng chỉ vẽ được một đường thẳng song song với đường thẳng cho trước.

\* Nếu  $d'$  và  $d''$  không thể cắt nhau thì chúng phải song song với nhau

**Bài 46 :** ( sgk tr 98)



a)  $a \perp AB$  và  $b \perp AB$  suy ra  $a // b$

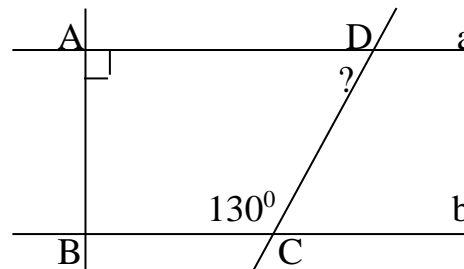
b) ta có  $a // b \Rightarrow \hat{D} + \hat{C} = 180^\circ$  ( hai góc trong cùng phía)

$$\Rightarrow \hat{C} = 180^\circ - \hat{D}$$

$$\hat{C} = 180^\circ - 120^\circ$$

$$\hat{C} = 60^\circ$$

**Bài 47 :** ( sgk tr 98)



a) ta có:  $a // b$  và  $a \perp AB \Rightarrow b \perp AB \Rightarrow \hat{B} = 90^\circ$

$a // b \Rightarrow \hat{D} + \hat{C} = 180^\circ$  ( hai góc trong cùng phía)

$$\Rightarrow \hat{D} = 180^\circ - \hat{C}$$

$$\hat{D} = 180^\circ - 130^\circ$$

$$\hat{D} = 50^\circ$$

**§7. ĐỊNH LÍ**

**1. Định lí:**

Định lí là một tính chất được khẳng định đúng không cần phải đo đạc trực tiếp mà bằng suy luận.

Ví dụ : Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau

?1 Ba tính chất ở bài 6 là ba định lí.

**\* Tính chất 1:**

Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.

**\* Tính chất 2:**

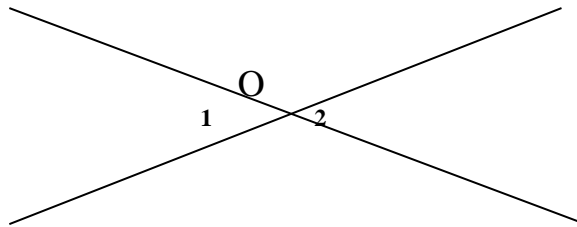
Một đường thẳng vuông góc với một trong hai đường thẳng song song thì nó cũng vuông góc với đường thẳng kia.

**\* Tính chất 3:**

Hai đường thẳng phân biệt cùng song song với đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.

**\* Chú ý:**

- Trong định lí “ Hai góc đối đỉnh thì bằng nhau”



Điều đã cho “ $\hat{O}_1$  và  $\hat{O}_2$  là hai góc đối đỉnh” là **giả thiết** của định lí. Điều phải suy ra “ $\hat{O}_1 = \hat{O}_2$ ” là **kết luận** của định lí.

- Khi định lí được phát biểu dưới dạng “**nếu ... thì**” phần nằm giữa từ “**nếu**” và từ “**thì**” là phần **giả thiết**, phần sau từ “**thì**” là phần **kết luận**.

- “**Giả thiết**” và “**Kết luận**” được viết tắt tương ứng là **GT** và **KL**

?2

a) **Giả thiết** “Hai đường thẳng phân biệt cùng song song với một đường thẳng thứ ba”

**Kết luận** “ Chúng song song với nhau”

a \_\_\_\_\_  
b \_\_\_\_\_  
c \_\_\_\_\_

GT : a // c

b // c

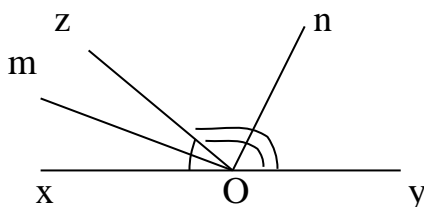
KL: a // b

**2. Chứng minh định lí.**

\* Chứng minh định lí là dùng lập luận để từ giả thiết suy ra kết luận

\* Ví dụ: Chứng minh định lí

“ Góc tạo bởi hai tia phân giác của hai góc kề bù là một góc vuông”



GT	xÔz và zÔy kề bù Om là tia phân giác của xÔz On là tia phân giác của zÔy
KL	mÔn = 90 <sup>0</sup> Chứng minh :

$$m\hat{O}z = \frac{1}{2} x\hat{O}z \quad (\text{Om là tia phân giác của } x\hat{O}z)$$

$$z\hat{O}n = \frac{1}{2} z\hat{O}y \quad (\text{On là tia phân giác của } z\hat{O}y)$$

$$m\hat{O}z + z\hat{O}n = \frac{1}{2} (x\hat{O}z + z\hat{O}y)$$

$$m\hat{O}n = \frac{1}{2} \cdot 180^0 \text{ hay } m\hat{O}n = 90^0$$

**Bài tập:**

Bài 49:

a) Giả thiết : Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng sao cho có một cặp góc so le trong bằng nhau

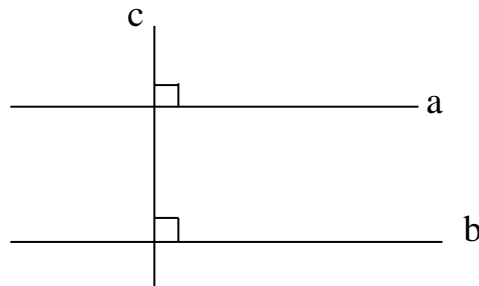
Kết luận : thì hai đường thẳng đó song song

b) Giả thiết : Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song

Kết luận : thì hai góc so le trong bằng nhau

**Bài 50:**

a) Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba **thì chúng song song với nhau.**



GT	a ⊥ c b ⊥ c
KL	a // b

**2. MÔN NGỮ VĂN 7 – TUẦN 5**

**Tiết 17-18 .Văn bản: SÔNG NÚI NƯỚC NAM.**

*( Nam quốc sơn hà – Lí Thường Kiệt)*

**I. Tìm hiểu chung:**

1. Thơ trung đại:

Thơ trung đại Việt Nam được viết bằng chữ Hán và chữ Nôm có nhiều thể: thơ Đường luật, song thất lục bát, lục bát...

2. Tác giả, tác phẩm:

3. Đọc văn bản:

4. Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt.

**II- Tìm hiểu văn bản**

1- Hai câu đầu:

*Nam quốc sơn hà Nam đế cư  
Tiệt nhân định phận tại thiên thư*

- Lời thơ hào hùng, mạnh mẽ
- > Nước Nam là của người Nam, điều đó đã được sách trời định sẵn, rõ ràng.
- =>Khẳng định chủ quyền đất nước. Thể hiện tình yêu nước, niềm tự hào dân tộc.

**2- Hai câu sau:**

*Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm  
Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.*

- > Kẻ thù không được xâm phạm. Xâm phạm thì thế nào cũng chuốc phải thất bại thảm hại.
- => Đây là lời cảnh báo hành động xâm lược của kẻ thù và khẳng định sức mạnh của dân tộc Việt Nam.

**3- Ý nghĩa văn bản:**

- Bài thơ thể hiện niềm tin vào sức mạnh chính nghĩa của dân tộc ta.
- Bài thơ có thể xem như là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta.

**III- Tổng kết:**

- Nghệ thuật:
  - Nội dung:
- Ghi nhớ: SGK

**IV- Luyện tập:**

Viết đoạn văn 5-8 câu chủ đề nói về lòng yêu nước của hs trong giai đoạn hiện nay.

\*\*\*\*\*

**Tiết 19-20. Tiếng Việt: TỪ HÁN VIỆT.**

**I- Đơn vị cấu tạo từ Hán Việt:**

Ví dụ: Nam: phương Nam.  
Quốc: nước  
Sơn: núi  
Hà: sông.

- Tiếng để cấu tạo từ Hán Việt gọi là yếu tố Hán Việt.
- Phần lớn yếu tố Hán Việt không dùng độc lập như từ, mà dùng để tạo từ ghép.
- Có nhiều yếu tố Hán Việt đồng âm nhưng khác nghĩa.

**II- Từ ghép Hán Việt.**

**1- Từ ghép đẳng lập:**

- Ví dụ: sơn hà, giang sơn, xâm phạm
- Là từ ghép có các tiếng không phụ thuộc vào nhau, mà có quan hệ bình đẳng về mặt ngữ pháp.

**2- Từ ghép chính phụ:**

Ví dụ:

- Ái quốc, thủ môn, chiến thắng.
- Thiên thư, tái phạm.
- Là từ ghép có một yếu tố chính và một yếu tố phụ.
- Trật tự các yếu tố:  
+ Yếu tố phụ đứng trước, yếu tố chính đứng sau.  
+ Yếu tố chính đứng trước, yếu tố phụ đứng sau.

**III- Luyện tập:**

**Bài tập 1:**

- Hoa (1): bông hoa
- Hoa (2): đẹp, tốt
- Phi ( phi công): bay
- Phi (phi pháp): không

- Phi (cung phi): vợ lẽ của vua, sau hoàng hậu.
- Tham (tham vọng, tham lam): ham muốn
- Tham (tham gia): dự vào, góp mặt, góp phần.
- Gia: nhà
- Gia (gia vị, gia tăng): thêm vào

### Bài tập 2:

- quốc: Tổ quốc, quốc kì, quốc ca, quốc huy, quốc nạn, hưng quốc.
- sơn: sơn hà, giang sơn, sơn thủy, sơn trang
- cư: cư ngụ, định cư, cư trú, di cư.
- bại: thất bại, bại trận, bại binh, bại tướng.

### **IV- Sử dụng từ Hán Việt:**

#### **1- Tác dụng của từ Hán Việt.**

##### Ví dụ 1:

- a) **Phụ nữ** Việt Nam anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang.
- b) Cụ là nhà cách mạng lão thành. Sau khi cụ **từ trần**, nhân dân địa phương đã **mai táng** cụ trên một ngọn đồi,
- c) Bác sĩ đang khám **tử thi**.
- Tạo sắc thái trang trọng, thể hiện thái độ tôn kính.
- Tạo sắc thái tao nhã, tránh gây cảm giác thô tục, ghê sợ.

##### Ví dụ 2:

- Yết Kiêu đến **kinh đô** Thăng Long, **yết kiến** vua Trần Nhân Tông.  
Nhà vua: **Trẫm** cho nhà ngươi một loại binh khí.  
Yết Kiêu: Tâu **bệ hạ**, **thần** chỉ xin một chiếc dùi sắt.
- Tạo sắc thái cổ xưa

#### **2- Cách sử dụng từ Hán Việt:**

##### Ví dụ:

- a) - Kì thi này con đạt loại giỏi. Con **đề nghị** mẹ thưởng cho con một phần thưởng xứng đáng!
- Kì thi này con đạt loại giỏi, mẹ thưởng cho con một phần thưởng xứng đáng nhé!
- b) - Ngoài sân, **nhi đồng** đang vui đùa.
- Ngoài sân, trẻ em đang vui đùa.
- Dùng từ Hán Việt phải phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.
- Không nên lạm dụng từ Hán Việt khi nói hoặc viết.

#### **\* Bài tập**

##### Chọn từ thích hợp:

- Nghĩa mẹ như nước...(gần gũi, thân mật)
- thân mẫu (trang trọng, tôn kính)
- phu nhân (trang trọng)
- thuận vợ, thuận chồng (gần gũi)
- Con chim sắp chết, con người sắp chết (phù hợp, bình thường)
- Lúc lâm chung ( trang nghiêm, hệ trọng)
- Lời giáo huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh ( trang trọng, tôn kính)
- Nghe lời dạy bảo (gần gũi, thân thuộc)

**3. MÔN ANH 7 – TUẦN 5**

**BÀI TẬP ANH 7 TUẦN 5**

**I. Put the verbs in brackets in the correct tense form**

1. You (think).....collecting stamps costs much money?
2. My father thinks mountain climbing (be)..... more dangerous than skating.
3. Every year, my mother (give).....me a nice doll on my birthday.
4. My brother (not like)..... collecting stamps, he likes collecting glass bottles.
5. My sister likes (cook)..... very much. She can cook many good foods.
6. Does your brother like (listen)..... to music in his free time?
7. I think in the future, more people (enjoy).....going out by bicycles.
8. My father says when he's retired, he (go).....back to his village to do the gardening.
9. We are planting trees around our school now. Our school (be)....surrounded by a lot of green trees.
10. Lan says she loves collecting pens but she (not / continue)..... this hobby from next year.
11. Don't worry. I (go)..... swimming with you tomorrow.
12. You ever (do) .....volunteer work? – Yes, I..... volunteer work last month.

**II. Fill each blank with a word / phrase in the box**

bottles      photos      horse-riding      gymnastics      the guitar  
camping      dolls      fishing      gardening      painting

1. I always take a lot of..... when I go on holidays.
2. A: Can you play..... ?  
B: No, I can't, but I can play the piano.
3. My brother's hobby is watching ....., he likes horses very much.
4. Her brother likes collecting....., especially glasses.
5. I like drawing very much. My hobby is.....
6. My sister likes collecting..... .Now she has more than 100.
7. Her hobby is..... She plants many beautiful flower trees in her garden.
8. My father likes.....He often goes to the lakes or rivers when he has free time.
9. When we have some days off, my close friends and I often go.....
10. My sister likes doing.....She looks very fit.

**III. Put a word fill in each gap to complete the following passage**

My family has six people. We (1)      different hobbies. My grandfather likes reading newspapers.

He (2)      newspapers every morning after breakfast. My grandmother doesn't like reading them. She(3) ..... to the market near my house every morning. She buys a lot of food. She (4)very well.

Oh, I love all her food. My father likes (5)      He gets up early and cycles around the West Lake all year round. My mother doesn't like this sport. She (6)      walking. She walks about four or five kilometers every morning. My brother doesn't like any sports. He likes (7) to music and playing drums. He is a member of the Green band. It is a well-known band in the country. I don't like reading, cooking or playing sports. I love (8)      things, such as stamps and coins.



**IV. Read the conversation and answer the questions**

Hoa: What's your hobby, Minh? Minh: Well. It's drawing.

Hoa: How many paintings do you draw? Minh: Er...I don't remember. It's around 100.

Hoa: Is your painting on the wall?

Minh: Yes, it is. It's one of my favourite ones.

Hoa: How nice it is! I love the colours in your picture. Minh: Thanks. And what's your hobby, Hoa?

Hoa: Er, I can't draw. But my hobby is collecting pictures and paintings.

Minh: Really? I will give you one. Hoa: Thank you.

Questions:

1. Does Minh like drawing?

.....

2. How many paintings does he paint?

.....

3. Is there any painting on the wall?

.....

4. What is the painting like?

.....

5. What's Hoa's hobby?

.....

**V. Choose the correct word A, B, C or D for each gap to complete the following passage.**

Hi. My name's Mai. I am a student (1) a secondary school in Lang Son. My friends often say I have an unusual hobby.

I have a little notebook. I always have it (2).....me. I try to fill (3) one page a day.

Can you guess (4).....I fill in each page of my notebook? Well, it is English (5).....

Sometimes I put words in (6) , like fruit – all kind of fruits, you know? Or colour, or clothes, or

things and the shops where you (7).....them. I have (8) grammar pages where I write

irregular verbs, or a page (9) prepositions. I think prepositions are difficult, you know – on Sunday, in the morning, listen to a concert – but you say phone someone. In Vietnamese, we say phone to someone. Do you think my hobby is unusual? Do you have any favourite hobby? Please (10)it with me!

- |               |          |              |          |
|---------------|----------|--------------|----------|
| 1. A. in      | B. at    | C. on        | D. of    |
| 2. A. with    | B. of    | C. along     | D. for   |
| 3. A. in      | B. with  | C. x         | D. on    |
| 4. A. which   | B. what  | C. when      | D. where |
| 5. A. letters | B. words | C. lines     | D. rows  |
| 6. A. groups  | B. pairs | C. meanings  | D. teams |
| 7. A. buying  | B. buy   | C. classroom | D. home  |
| 8. A. any     | B. some  | C. a         | D. an    |
| 9. A. of      | B. for   | C. in        | D. at    |
| 10. A. tell   | B. talk  | C. share     | D. speak |

**VI. Make up sentences using the words and phrases given**

1. I/ not / know / why / she / collect / pens / .  
.....
2. In / future / I / travel / around / Viet Nam / .  
.....
3. Minh / think / skating / more / interesting / playing / board games / .  
.....
4. Listen / music / in / free / time / is / my / favourite / hobby / .  
.....
5. My / sister / and / I / share / same / hobby/ . / We/ often / go / fish / weekends/ .  
.....

**VII. Choose A, B, C or D for each gap in the following sentences**

1. Lan often uses her headphones when she listens to music her parents don't like loud noise.  
A. so B. but C. because D. and
2. Ngoc loves outdoors with trees and flowers  
A. will be B. be C. is D. being
3. I think 10 years from now more people going to work by bicycles.  
A. to enjoy B. enjoy C. enjoying D. will enjoy
4. He ate a lot of fried food so he fat quickly.  
A. get B. got C. gets D. will get
5. The Japanese eat a lot of fish and healthy food, they live for a long time  
A. so B. because C. or D. but
6. Mai English for more than a year but she speaks it very well.  
A. learns B. learn C. learned D. has learned
7. You should watch less T.V because looking at the screen for too long your eyes.  
A. hurt B. hurts C. is hurting D. to hurt

**4. MÔN VẬT LÝ 7 – TUẦN 5**

**Tiết 5-ẢNH CỦA MỘT VẬT TẠO BỞI GƯƠNG PHẪNG**

**I. Tính chất của ảnh tạo bởi gương phẳng**

**Ảnh của 1 vật tạo bởi gương phẳng có hứng được trên màn không?**

**Kết luận 1** Ảnh của vật tạo bởi gương phẳng không hứng được trên màn chắn gọi là ảnh ảo.

**2. Độ lớn của ảnh có bằng độ lớn của vật không?**

**3. So sánh khoảng cách từ 1 điểm của vật đến gương và khoảng cách từ ảnh của điểm đó tới gương.**

**Kết luận 3:** Điểm sáng và ảnh của nó tạo bởi gương phẳng cách gương 1 khoảng bằng nhau.

**II. Giải thích sự tạo thành ảnh bởi gương phẳng.**

C4: a. Vẽ ảnh S' dựa vào tính chất của ảnh qua gương phẳng tính chất đối xứng.

b. Vẽ tia phản xạ IR và MK ứng với 2 tia tới SI và SK theo định luật phản xạ ánh sáng.

+ Kéo dài 2 tia phản xạ gặp nhau tại S' .

c. Mắt đặt trong khoảng IR và KM sẽ nhìn thấy S'

d. Ta nhìn thấy ảnh S' mà không hứng được ảnh trên màn chắn vì:

+ Ta nhìn thấy ảnh S' vì các tia phản xạ lọt vào mắt ta coi như đi từ S' vào mắt

## NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 7 - TUẦN 5

+ Ảnh không hứng được ảnh trên màn chắn vì chỉ có đường kéo dài của các tia phản xạ gặp nhau ở S'

lọt vào mắt chứ không có ánh sáng thật đến S'

\* **Kết luận:**

- Ta nhìn thấy ảnh ảo S' vì các tia phản xạ lọt vào mắt có đường kéo dài qua ảnh S'.
- Ảnh của 1 vật là tập hợp ảnh của tất cả các điểm trên vật.

**III/Vận dụng:**

\***Ghi nhớ/SGK.**

C5: Vẽ  $AA' \perp$  gương  $AH = HA'$ ;  $BB' \perp$  gương  $BK = KB'$ ; Nối A'B' ta được ảnh A'B' của AB.

C6:- Dựa vào hình vẽ ta thấy chân tháp gần mặt nước (gương). Đỉnh tháp ở xa hơn --> ảnh đỉnh tháp cũng ở xa và ở phía bên kia mặt nước --> ta nhìn thấy Tháp lộn ngược.

**BTVN: bài 5.1 -> 5.10/SBT.**

**Chuẩn bị BCTH.**

\* **Tích hợp môi trường:**

- Các mặt hồ, dòng sông trong xanh cũng là một gương phẳng, ngoài tác dụng đối với nông nghiệp, sản xuất còn có vai trò quan trọng trong việc điều hoà khí hậu, tạo ra môi trường trong lành.
- Gương phẳng còn được dùng trong trang trí nội thất giúp ta có cảm giác phòng rộng hơn.
- Các biển báo giao thông, các vạch phân chia làn đường thường dùng sơn phản quang để người tham gia giao thông dễ dàng nhìn thấy về ban đêm.

## **5. MÔN SINH HỌC 7 – TUẦN 5**

### **Bài 10: ĐẶC ĐIỂM CHUNG VÀ VAI TRÒ CỦA NGÀNH RUỘT KHOANG**

**I/ Đặc điểm chung:**

- Tuy rất khác nhau về kích thước, hình dạng, lối sống nhưng các loài ruột khoang đều có chung đặc điểm: đối xứng tỏa tròn, ruột dạng túi, caauds tạo thành cơ thể gồm 2 lớp tế bào, đều có tế bào gai để tự vệ và tấn công.

- **Thí dụ:** H.10.1 (SGK)

**II/ Vai trò:**

- Ruột khoang rất đa dạng, phong phú ở biển nhiệt đới và biển nước ta, chúng tạo nên một trong các cảnh quan độc đáo ở đại dương, có vai trò lớn về mặt sinh thái. Một số Sứa cũng được dùng làm thức ăn cho người. Bên cạnh đó đảo ngầm san hô cũng gây cản trở cho giao thông đường biển.

- **Thí dụ:** Sứa sen, sứa rô được dùng làm thức ăn cho người.

### **CHƯƠNG III: CÁC NGÀNH GIUN ,NGÀNH GIUN ĐẸP**

**Bài 11: SÁN LÁ GAN**

**I/ Nơi sống, cấu tạo và di chuyển:**

- Sán lá gan kí sinh ở gan, mật, trâu bò. Cơ thể dẹp, có hình lá dài từ 2 đến 5 cm màu đỏ máu.

- Nhờ cơ dọc, cơ vòng và cơ bụng phát triển nên có thể chui rúc, luồn lách trong môi trường kí sinh.

- **Thí dụ:** H11.1 (SGK)

**II/ Dinh dưỡng:**

## NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 7 - TUẦN 5

- Sán lá gan dùng 2 giác bám vào nội tạng vật chủ. Hầu có cơ khỏe giúp miệng hút chất dinh dưỡng từ môi trường kí sinh đưa vào 2 nhánh ruột phân nhiều nhánh nhỏ, để vừa tiêu hóa vừa dẫn chất dinh dưỡng nuôi cơ thể. Sán lá gan chưa có hậu môn.

### **III/ Sinh sản:**

#### **1- Cơ quan sinh dục:**

- Sán lá gan có cơ quan sinh dục lưỡng tính, gồm: cơ quan sinh dục đực, cơ quan sinh dục cái, tuyến noãn hoàng. Phần lớn có cấu tạo dạng ống phân nhánh và phát triển chằng chịt.

- Thí dụ: H. 11.1 (SGK)

#### **2- Vòng đời:**

- Trứng gặp nước nở thành ấu trùng có lông bơi.

- Ấu trùng chui vào sống kí sinh trong ốc ruộng, sinh sản cho nhiều ấu trùng có đuôi.

- Ấu trùng có đuôi rời khỏi ốc bám vào cây cỏ, bèo . . . và rụng đuôi kết vỏ cứng và trở thành kén sán.

- Kén sán theo thức ăn nước uống vào cơ thể trâu bò . . .

- Sán chui ra khỏi kén và sinh trưởng rồi lại đẻ trứng.

## **6. MÔN LỊCH SỬ 7 – TUẦN 5**

### **Bài 7: NHỮNG NÉT CHUNG VỀ XÃ HỘI PHONG KIẾN**

#### **1. Sự hình thành và phát triển của XHPK.**

- Chế độ PK ở Phương Đông ra đời sớm nhưng lại phát triển chậm chạp và thời gian khủng hoảng kéo dài.

- XHPK ở Châu Âu hình thành muộn hơn nhưng cũng kết thúc sớm hơn nhường chỗ cho CNTB.

-> CNTB hình thành ngay trong lòng chế độ phong kiến.

#### **2. Cơ sở kinh tế – xã hội của XHP.**

- Cơ sở kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, kết hợp với chăn nuôi và một số nghề thủ công.

- Sản xuất nông nghiệp đóng kín ở các công xã nông thôn (Phương Đông ) hay các lãnh địa ( Phương Tây)

- Ruộng đất nằm trong tay địa chủ hay lãnh chúa giao cho nông dân hay nông nô sản xuất

- Xã hội bao gồm 2 giai cấp

+ Địa chủ – Nông dân lĩnh canh (phương Đông)

+ Lãnh chúa – Nông nô (Phương Tây)

- Phương thức bóc lột: địa tô

- Riêng ở xã hội phong kiến phương Tây, từ thế kỉ XI, công thương nghiệp phát triển

#### **3. Nhà nước phong kiến.**

- Thể chế nhà nước: Vua đứng đầu theo chế độ quân chủ.

- Chế độ quân chủ ở phương Đông và châu Âu có sự khác biệt

+ Phương Đông: Vua có rất nhiều quyền lực

+ Châu Âu: Lúc đầu hạn chế trong các lãnh địa thế kỉ XV quyền lực tập trung trong tay vua

## **BÀI TẬP LỊCH SỬ**

**Bài tập 1.** Chọn đáp án đúng.

1. Khi tràn vào lãnh thổ của đế quốc Rô-ma người Giéc-man đã tiến hành nhiều việc làm thay đổi bộ mặt của khu vực này.

A. Tiêu diệt các vương quốc cũ trên đất Rô-ma.

## NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 7 - TUẦN 5

B. Thành lập nhiều vương quốc mới của họ như: Phơ-răng, tây Gốt....

C. Chia ruộng đất cho những quý tộc cũ

D. Phong tước vị cao thấp cho tướng lĩnh và quý tộc cũ.

**Bài tập 2.** Nêu những thành tựu văn hóa của Trung Quốc thời phong kiến.

**Bài tập 3.** Xã hội phong kiến Trung Quốc hình thành vào thời gian nào? Đạt những thành tựu gì?

**Bài tập 4.** Em hãy nêu những nghề thủ công truyền thống và những hàng thủ công nổi tiếng của Ấn Độ mà em biết ?

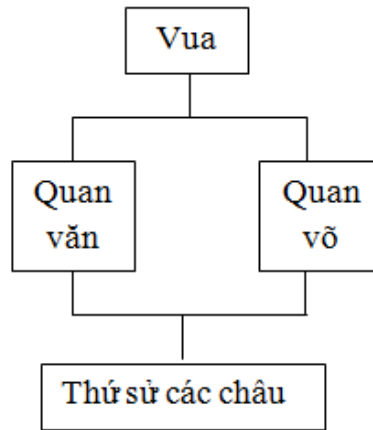
### **Bài 8: NƯỚC TA BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP**

#### **1. Nước ta dưới thời Ngô.**

- Năm 939: Ngô Quyền lên ngôi vua

- Đóng đô ở Cổ Loa.

- Bộ máy nhà nước



- Ở địa phương cử các tướng có công coi giữ các châu quan trọng

\* Tình hình chính trị:

- Năm 944: Ngô Quyền mất Dương Tam Kha cướp ngôi triều đình lục đục,

- Năm 950: Ngô Xương Văn lật đổ Dương Tam Kha nhưng không quản lý được đất nước.

- Năm 965: Ngô Xương Văn chết loạn 12 Sứ Quân. ( HS tham khảo loạn 12 sứ quân)

#### **2. Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước**

\* Tình hình đất nước:

- Loạn 12 sứ quân đất nước chia cắt, loạn lạc.

- Nhà Tống có âm mưu xâm lược,

\* Quá trình thống nhất:

- Đinh Bộ Lĩnh lập căn cứ ở Hoa Lư, liên kết với sứ quân Trần Lãm.

- Được nhân dân ủng hộ, năm 967: Đất nước thống nhất.

## **7. MÔN ĐỊA LÝ 7 – TUẦN 5**

### **Bài 10 : DÂN SỐ VÀ SỨC ÉP DÂN SỐ TỚI TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG Ở ĐỚI NÓNG**

#### **1. Dân số:**

- Dân số đông (Chiếm khoảng 50% dân số thế giới) nhưng tập trung đông ở một số khu vực ĐNÁ, Nam Á, Tây Phi và Đông Nam Braxin.

- Dân số tăng quá nhanh(bùng nổ dân số) sẽ gây ra nhiều vấn đề tiêu cực cho tài nguyên, môi trường và đời sống con người

#### **2. Sức ép của dân số tới tài nguyên, môi trường**

- Dân số đông và tăng nhanh làm cạn kiệt tài nguyên ( rừng, khoáng sản...) và ô nhiễm môi trường ( nước, không khí, đất...)
- Gia tăng dân số nhanh dẫn đến tình trạng thiếu lương thực ảnh hưởng tới chất lượng cuộc sống người dân
- Để khai thác hợp lý nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường đới nóng cần phải:
  - + Giảm tỉ lệ gia tăng dân số.
  - + Phát triển kinh tế đi đôi với việc nâng cao đời sống người dân.
  - + Bảo vệ môi trường và khai thác tài nguyên hợp lý
- \* Hướng dẫn về nhà
- Làm trước bài 12: thực hành
- Xem tiếp bài 13: MÔI TRƯỜNG ĐỚI ÔN HÒA

.....  
**8. MÔN CÔNG NGHỆ 7 – TUẦN 5**

**BÀI 10: VAI TRÒ CỦA GIỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỌN TẠO GIỐNG CÂY TRỒNG**

**I. Vai trò của giống cây trồng:**

Giống cây trồng tốt có tác dụng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ và làm thay đổi cơ cấu cây trồng trong năm.

**II. Tiêu chí của giống cây trồng tốt:**

- \_ Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu, đất đai và trình độ canh tác của địa phương.
- \_ Có chất lượng tốt.
- \_ Có năng suất cao và ổn định.
- \_ Chống chịu được sâu bệnh.

**III. Phương pháp chọn lọc giống cây trồng:**

**1. Phương pháp chọn lọc:**

Từ nguồn giống khởi đầu (1) chọn các cây có đặc tính tốt, thu lấy hạt. Gieo hạt của các cây được chọn (2) và so sánh với giống khởi đầu (1) và giống địa phương (3). Nếu tốt hơn thì cho sản xuất đại trà.

**2. Phương pháp lai:**

Lấy phần hoa của cây dùng làm bố thụ phấn cho nhụy hoa của cây dùng làm mẹ. Sau đó lấy hạt của cây mẹ gieo trồng ta được cây lai. Chọn các cây lai có đặc tính tốt để làm giống.

**3. Phương pháp gây đột biến:**

Sử dụng tác nhân vật lí (tia) hoặc hóa học để xử lí các bộ phận của cây (hạt, mầm, nụ hoa, hạt phấn...) gây ra đột biến. Gieo hạt của các cây đã được xử lí đột biến, chọn những dòng có đột biến có lợi để làm giống.

**\*BÀI TẬP**

1. Học sinh đọc phân ghi nhớ.
2. Giống có vai trò như thế nào trong trồng trọt?
3. Có mấy phương pháp chọn tạo giống cây trồng? Hãy cho biết đặc điểm của phương pháp nuôi cấy mô.

**BÀI 11: SẢN XUẤT VÀ BẢO QUẢN GIỐNG CÂY TRỒNG**

**I. Sản xuất giống cây trồng:**

**1. Sản xuất giống cây trồng bằng hạt:**

Hạt giống đã phục tráng đem gieo thành từng dòng. Lấy hạt của các dòng tốt nhất hợp lại thành giống siêu nguyên chủng rồi nhân lên thành giống nguyên chủng. Sau đó đem giống nguyên chủng ra sản xuất đại trà.

**2. Sản xuất giống cây trồng bằng nhân giống vô tính:**

\_ Giâm cành là từ 1 đoạn cành cắt rời khỏi thân mẹ đem giâm vào đất cát, sau một thời gian cành giâm ra rễ.

\_ Chiết cành là bóc khoanh vỏ của cành sau đó bó đất. Khi cành đã ra rễ thì cắt khỏi cây mẹ và trồng xuống đất.

\_ Ghép mắt: lấy mắt ghép ghép vào một cây khác (gốc ghép).

- **Phương pháp nuôi cấy mô:**

Tách lấy mô (hoặc tế bào) sống của cây, nuôi cấy trong môi trường đặc biệt. Sau một thời gian, từ mô (hoặc tế bào) sống đó sẽ hình thành cây mới, đem trồng và chọn lọc ra được giống mới.

**II. Bảo quản hạt giống cây trồng:**

Có hạt giống tốt phải biết cách bảo quản tốt thì mới duy trì được chất lượng của hạt. Hạt giống có thể bảo quản trong chum, vại, bao, túi khí hoặc trong các kho đông lạnh.

**BÀI TẬP:**

1. Học sinh đọc phần ghi nhớ.
2. Cho biết quy trình sản xuất giống bằng hạt.
3. Có những phương pháp nhân giống vô tính nào?
4. Nêu những điều kiện cần thiết để bảo quản tốt hạt giống.

**9. MÔN GDCD 7 – TUẦN 5**

**Bài 5: YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI**

(Tiết 1)

**I. Truyền đọc:**

“Bác Hồ đến thăm người nghèo”

**II. Nội dung bài học :**

**1. Thế nào là yêu thương con người?**

- Yêu thương con người là quan tâm, giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những người gặp khó khăn, hoạn nạn

\* *Biểu hiện:*

- + Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ những khó khăn, bất hạnh của người khác.
- + Biết hy sinh quyền lợi của bản thân cho người khác, có lòng vị tha

**BÀI TẬP:**

? Mọi người xung quanh em thể hiện lòng yêu thương con người như thế nào?

**10. MÔN TIN HỌC 7 – TUẦN 5**

***Bài thực hành 2: LÀM QUEN VỚI EXCEL (Tiếp theo)***

**1. Mở bảng tính và lưu bảng tính với một tên khác:**

**2. Bài tập:**

**Bài tập 1: Tìm hiểu các thành phần chính của trang tính.**

**Bài tập 2: Chọn các đối tượng trên trang tính**

- Chọn một đối tượng tùy ý. Nhấn giữ phím Ctrl và chọn một đối tượng khác. Hãy cho nhận xét về kết quả nhận được.

- Nháy chuột ở hộp tên và nhập dãy B100 vào hộp tên, cuối cùng nhấn phím Enter. Cho nhận xét về kết quả nhận được. Tương tự hãy nhập các dãy sau đây vào hộp tên (nhấn Enter sau mỗi lần nhập): A:A, A:C, 2:2, 2:4, B2:D6.

**Bài tập 3: Mở bảng tính**

- Mở một bảng tính mới.
- Mở bảng tính “ danh\_sach\_lop\_em” đã được lưu trong bài thực hành 1.

## NỘI DUNG KIẾN THỨC CÁC MÔN HỌC CỦA KHỐI 7 - TUẦN 5

**Hướng dẫn:** + Mở bảng chọn File => New

+ Mở bảng chọn File => Open => chọn tệp “ danh\_sach\_lop\_em” => Open

### Bài tập 4: Nhập dữ liệu vào trang tính

- Nhập các dữ liệu sau đây vào các ô trên trang tính của bảng tính danh\_sach\_lop\_em vừa mở trong Bài tập 3

	A	B	C	D	E
1	Danh sách lớp em				
2	Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Chiều cao (m)	Nặng (kg)
3	1	Đinh Văn Hoàng An	12/5/1994	1.5	36
4	2	Lê Thị Hoài An	1/2/1995	1.48	35
5	3	Lê Thái Anh	4/30/1994	1.58	39
6	4	Phạm Như Anh	2/3/1995	1.49	37
7	5	Vũ Việt Anh	9/15/1995	1.52	36
8	6	Phạm Thanh Bình	3/8/1994	1.5	38
9	7	Trần Quốc Bình	5/6/1994	1.52	38
10	8	Nguyễn Linh Chi	3/12/1993	1.48	37
11	9	Vũ Xuân Cường	7/5/1994	1.51	38
12	10	Trần Quốc Đạt	12/20/1994	1.52	40
13	11	Nguyễn Anh Duy	5/9/1994	1.51	39
14	12	Nguyễn Trung Dũng	11/1/1995	1.52	39

Lưu bảng tính với tên *So theo doi the luc*.

## **11. MÔN ÂM NHẠC 7 – TUẦN 5**

### **TIẾT 5: - Ôn tập bài hát: Lí Cây Đa**

- Nhạc lí: Nhịp 4/4

- Tập đọc nhạc: TĐN Số 2

Nội dung bài

#### **1/ Ôn tập bài hát:**

“ Lí cây đa “

*Dân ca quan họ Bắc Ninh*

#### **2/Nhạc lí:** Nhịp 4/4 ( C )

- Định nghĩa: Nhịp 4/4 còn có kí hiệu là C, mỗi nhịp có 4 phách, mỗi phách bằng một nốt đen. Phách thứ nhất là phách mạnh, phách thứ hai là phách nhẹ, phách thứ ba là phách mạnh vừa, phách thứ 4 là phách nhẹ.

- Cách đánh nhịp 4/4 ( các em xem sơ đồ hình vẽ trong SGK).

- Ứng dụng nhịp 4/4: Thường được dùng trong các hành khúc, các bài hát trang nghiêm hoặc bài hát trữ tình.

#### **3/ Tập đọc nhạc:** TĐN số 2

“Anh Trăng “

*Nhạc Pháp*

HS tìm hiểu: Nhịp, giọng, cao độ, trường độ, dấu nhắc lại ( trong SGK)



**12. MÔN MỸ THUẬT 7 – TUẦN 5**

**BÀI 4: Vẽ tranh: ĐỀ TÀI “TRANH PHONG CẢNH” (Tiết 1)**

Nội dung bài

**1/ Tìm và chọn nội dung đề tài.**

- Tranh vẽ núi, sông, biển cả, nhà cửa, cây cối.
- Đề tài tranh phong cảnh, mỗi bức tranh phản ánh vẻ đẹp ở các miền quê khác nhau bằng cảm xúc và cách thể hiện của người vẽ.
- Tranh phong cảnh tạo nhiều cảm hứng cho người xem vì nó diễn tả vẻ đẹp đa dạng, phong phú của thiên nhiên.

**2/ Cách vẽ.**

- Tìm chọn nội dung đề tài.
- Phân mảng hình chính phụ.
- Vẽ hình.
- Vẽ màu.

**3/ Thực hành.**

Vẽ tranh: đề tài phong cảnh  
( tiết 1 học sinh vẽ hình)

**13. MÔN THỂ DỤC 7 – TUẦN 5**

*Bài học:* **ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ – CHẠY NHANH**

**NỘI DUNG BÀI HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**1.1. Nội dung 1: ĐHDN :**

\* ĐHDN: - Đi đều vòng trái, vòng phải, đứng lại - đổi chân khi đi đều sai nhịp.

**1.2. Nội dung 2: CHẠY NHANH:**

- Một số động tác bổ trợ sức nhanh

+ Chạy bước nhỏ

+ Chạy nâng cao đùi

+ Chạy gót chạm hông

+ Đứng vai hướng chạy – xuất phát

+ Ngồi xuất phát

\* Chuẩn bị : Ngồi, mũi bàn chân sát vạch xuất phát, mũi bàn chân sau cách gót bàn chân trước 5 - 10cm. Hai bàn chân chạm đất bằng mũi bàn chân

\* Động tác : Khi có lệnh xuất phát nhanh chóng nhô người lên xuất phát và chạy nhanh về trước 2 tay phối hợp tự nhiên



**2. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG:**

- Về nhà ôn luyện nội dung: tập hợp hàng dọc, ngang, điểm số, dàn hàng, dồn hàng.

- Chạy bước nhỏ, nâng cao đùi, gót chạm hông, tư thế mặt hướng chạy...